

Suối Trai, ngày 20 tháng 8 năm 2025

BẢNG PHÂN CÔNG GIẢNG DẠY VÀ KIỂM NGHIỆM NĂM HỌC 2025 - 2026
HỌC KỲ I - ÁP DỤNG TỪ NGÀY 20/8/2025
(Kèm theo Quyết định số 03/QĐ-PCCM ngày 20/8/2025 của Hiệu trưởng Trường TH-THCS Suối Trai)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trình độ đào tạo (Đại học, Cao đẳng)	Môn dạy, lớp, số tiết được phân công thực dạy	Định mức số tiết giảng dạy	Số tiết thực dạy	Kiểm nhiệm							Tổng phụ trách Đội	Tổng số tiết trong tuần	Số tiết thừa(+),thiếu(-)	Ghi chú (ghi rõ kiểm nhiệm khác nếu có)
							Chủ nhiệm		Tổ trưởng, tổ phó	Phụ trách phòng bộ môn	Thư ký HĐ CT Công đoàn, Thanh tra ND	Kiểm nhiệm khác					
							tên lớp	Số tiết									
1	2	3	7	9	10	11	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	
KHOA HỌC XÃ HỘI																	
1	Nguyễn Ngọc Đức	GV	CĐSP Văn - Sử - Địa	Văn 6 - 9 (16); GDĐP 6-9 (Văn: 1)	19	17							2		19		TVHD
2	Trương Thị Hiền	GV	ĐHSP Mĩ thuật	M/thuật 6-9 (4); GDĐP 6-9 (MT:1);CD 6-9(4)	19	9							4		13		PT PCGD, tăng cường Eacharang 6 tiết
3	Trần Thị Mỹ Duyên	TPT	ĐHSP Nhạc	Nhạc 6 (1); GDĐP 6-9 (Âm nhạc: 1)	2	2									2		Trường hạng I
4	Ksor Y Đơn	GV	CĐSP Nhạc	Nhạc 7-9(3)		3									3		GV tăng cường
5	Thắm Thị Nga	GV	ĐHSP Sử ,CĐSP Sử- Địa	LS&ĐL 6-9 (12)	19	12	6	4	3						19		TT tổ KHXH
6	Lương Thị Thúy	GV	ĐHSP Tiếng anh,	Anh 6 - 9 (12); CN 6,7(2)	19	14	9	4	1						19		TP tổ KHXH
KHOA HỌC TỰ NHIÊN																	
1	Võ Đình Thọ	HT	ĐHSP Sinh, CĐSP Sinh - Địa	GDĐP 6-9 môn Lịch sử, địa lý, CD(2)	2	2									2	0	
2	Nguyễn Ngọc Liễm	GV	ĐHSP Hóa, CĐSP Hóa - Sinh	Hóa 6-7 (2); Hóa 8 (2); Hóa 9 (1); Sinh 6-7 (4); Sinh 8 (1); Sinh 9 (1)	19	12	8	4	3						19		TT tổ KHTN
3	Nguyễn Trọng Lân	GV	ĐHSP Lý, CĐSP Lý - KTCN	Lý 6 - 8(3); Lý 9 (2); Tin 6-9 (4); CN 8,9(3)	19	12							7		19		PTCNTT, HTHSKT
4	Hồ Thị Tuyết Nhung	GV	ĐHSP Toán	Toán 6 - 9 (16)	17	16									16	-1	
5	Văn Tấn Tự	GV	ĐHSP TĐTT	GDTC 6 - 9 (8); HĐTN 6-9 (4)	19	12	7	4					4		20	1	Giáo vụ
TC																	

HIỆU TRƯỞNG